

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HS-PT

Ngày: 28-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Lịch.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hoà.

Bà Hoàng Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Huy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 12/2023/TLPT-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn T, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2023/HS-ST ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Nguyễn Văn T; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1978 tại huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Tổ X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 6/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị P (đã chết); Gia đình bị cáo có 10 anh chị em, bị cáo là con thứ 9 trong gia đình; Bị cáo có vợ: Lương Thị T (đã chết) và 01 con sinh năm 2002; Tiền sự: 01 (Năm 2020 bị Toà án áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 16/9/2022 chấp hành xong đến ngày phạm tội chưa được xoá tiền sự); Tiền án: Không; Nhân thân: Đã bị xử lý hành chính; Đã bị xét xử: Ngày 24/6/2009 bị Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 24 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”; Ngày 26/6/2012 bị Toà án nhân dân huyện Mường Ảng xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 18/12/2014 chấp hành xong hình phạt tù, đến ngày phạm tội đương nhiên được xoá án tích. Bị cáo bị tạm giam, giữ tại nhà tạm giữ công an huyện Mường Ảng từ ngày 29/12/2022 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh **Phan Hồng C**, sinh năm 1981. Nơi công tác: Công an thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt có lý do)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công an thị trấn M, huyện M.

Người đại diện: Ông Lò Văn T – Trưởng Công an thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt có lý do)

Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1969. Nơi cư trú: Tổ X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên. (Có mặt)

- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Tổ X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên. (Có mặt)

- Anh Lò Mạnh L1, sinh năm 1981. Nơi công tác: Công an thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt có lý do)

- Anh Lò Văn H, sinh năm 1992. Nơi công tác: Công an thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 28/12/2022, tại Tổ X, thị trấn M, huyện M, để cản trở đồng chí Phan Hồng C là Phó trưởng Công an thị trấn M đang thi hành nhiệm vụ giải quyết việc T đánh và dùng dao đe dọa chém chị gái ruột là chị Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn T đã có hành vi dùng dao nhọn chém nhiều phát gây thương tích cho đồng chí Công với tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe là 2%.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 28/12/2022 Khi đang cùng với tổ công tác Công an thị trấn M thực hiện nhiệm vụ mật phục truy bắt đối tượng phạm tội về ma túy thì đồng chí Phan Hồng C là Phó trưởng Công an thị trấn nhận được nguồn tin từ chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1983, trú tại Tổ X, thị trấn M, huyện M về việc tại nhà chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1969, thuộc Tổ X, thị trấn M đang xảy ra vụ việc Nguyễn Văn T là em trai của chị H đánh và dùng dao đe dọa chém chị H. Nhận thấy tình thế cấp thiết cần ngăn chặn ngay hành vi của T do T là đối tượng đã nhiều lần bị kết án và nghiện chất ma túy có nhiều khả năng gây án nên đồng chí C đã báo cáo đồng chí Chỉ huy và nhận được ý kiến chỉ đạo thì đồng chí C đã ngay lập tức trực tiếp đến nhà chị H để giải quyết vụ việc. Khi đồng chí C đến nhà chị H thì giữa chị H và T đang xảy ra cãi vã, khi đó đồng chí C đề nghị chị H và T giữ bình tĩnh để giải quyết sự việc thì T có lời nói thách thức “mày là Công an thị trấn thì tao cũng không sợ” và đuổi đồng chí C ra khỏi nhà. Khi chị H đang trình bày sự việc với đồng chí C thì T tiến đến tát chị H 02 phát vào đầu và mặt. Lúc đó đồng chí C vào can ngăn, yêu cầu T dừng hành vi và khống chế đưa T vào phòng ngủ đồng thời lấy điện thoại gọi thêm cán bộ Công an thị trấn M đến hỗ trợ giải quyết. Để cản trở đồng chí C thi hành nhiệm vụ giải quyết vụ việc T đánh, dùng dao dọa chém chị H và sợ bị bắt khi nghe thấy đồng chí C gọi thêm cán bộ đến hỗ trợ, T đã lấy 01 con dao nhọn loại một lưỡi sắc tổng chiều dài 39cm, thân dao bằng kim loại dài 24cm, rộng 4,7cm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 15cm, đường kính 2,8cm cất giấu ở dưới đệm giường ngủ ra chém đồng chí C để chạy trốn. T cầm dao bằng tay phải tiến đến chỗ đồng chí C chém dao nhiều phát từ phải sang trái và ngược lại phía trước ngực đồng chí C. Thấy T cầm dao chém nhiều phát về phía mình đồng chí C lùi ra sân đồng thời lấy 01 đoạn gậy rút 03 khúc bằng kim loại

chống đỡ các nhát chém của T những vẫn bị T chém trúng gây tương tích rách da dài 1,3cm và xước da dài 2,7cm tại vị trí xương quai xanh bên trái. Sau khi chém đồng chí C bị thương, T đã chạy trốn vào bãi cà phê thuộc khu vực bản Co Sáng, xã Ang Nua, huyện M. Hồi 18 giờ 45 phút ngày 29/12/2022 T bị bắt quả tang khi đang lẩn trốn tại bãi cà phê bản Co Sáng, xã Ang Nua.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 267/TgT ngày 30/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- 01 (một) vết xây xước da đang đóng vảy liền sẹo ở đầu ngoài phía trên xương đòn phải, có kích thước: 2cm x 0,2cm = 1%.

- 01 (một) vết thương phần mềm đang đóng vảy liền sẹo ở đầu ngoài phía trên xương đòn phải, có kích thước: 1cm x 0,1cm. = 1%.

Kết luận:

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Phan Hồng C tại thời điểm giám định là 2% (Hai phần trăm).

Các dấu vết thương tích để lại trên cơ thể Phan Hồng C như đã mô tả ở trên, phù hợp với đặc điểm và cơ chế hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật sắc nhọn gây nên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2023/HS-ST ngày 06/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đã quyết định:

1. Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Không) phạm tội: “Chống người thi hành công vụ” và tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng Khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 năm 06 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 năm 06 tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29 tháng 12 năm 2022.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về phần vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 04/5/2023, VKSND tỉnh Điện Biên có Quyết định số 160/QĐ-VKS-P7 quyết định kháng nghị phúc thẩm đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2023/HS-ST ngày 06/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Kháng nghị toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2023/HS-ST ngày 06/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Đề nghị TAND tỉnh Điện Biên xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng: Hủy bản án sơ thẩm, đề xét xử sơ thẩm lại đối với bị cáo T chỉ phạm về một tội danh theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố bổ sung thay đổi nội dung kháng nghị, với lý do trước khi mở phiên tòa

xét xử phúc thẩm bị hại anh Phan Hồng C đã rút yêu cầu khởi tố về tội “Cố ý gây thương tích”, vì vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T chỉ phạm tội “Chống người thi hành công vụ”, nên đề nghị Hội đồng xét xử huỷ và đình chỉ tội danh “Cố ý gây thương tích” đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

[2] Sau khi xem xét Quyết định kháng nghị phúc thẩm đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2023/HS-ST ngày 06/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

- Về thủ tục kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên; trình tự, thủ tục giải quyết vụ án của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định, sau khi Toà án nhân dân cấp sơ thẩm xét xử, ngày 04/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quyết định kháng nghị số 160/QĐ-VKS-P7 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2023/HS-ST ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên là đúng hạn luật định, nên quyết định kháng nghị là hợp lệ, đúng quy định.

[3] Bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện Mường Ảng đã căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được cơ quan Điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác để quy kết tội danh, hình phạt và một số nội dung khác đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Chống người thi hành công vụ” là có căn cứ. Bởi lẽ: Khoảng 20 giờ ngày 28/12/2022 khi đang cùng tổ công tác Công an thị trấn M thực hiện nhiệm vụ mật phục truy bắt đối tượng phạm tội ma túy thì đồng chí Phan Hồng C nhận được nguồn tin từ chị Nguyễn Thị L về việc tại nhà chị Nguyễn Thị H xảy ra vụ việc em trai chị H là Nguyễn Văn T đánh và dùng dao đe dọa chị H. Nhận thấy tình thế cấp thiết do T là đối tượng đã nhiều lần bị kết án và nghiện chất ma túy có nhiều khả năng gây án. Đồng chí C đã báo cáo đồng chí chỉ huy và nhận được ý kiến chỉ đạo đến nhà chị H để giải quyết vụ việc. Trước thái độ hung hăng của bị cáo T đồng chí C đã gọi điện thoại cho các đồng chí trong tổ công tác xuống hỗ trợ để đưa bị cáo T về trụ sở Công an thị trấn M để giải quyết. Nghe được cuộc điện thoại của đồng chí C về việc đưa bị cáo lên Công an thị trấn M để giải quyết, nhằm cản trở việc thi hành công vụ của các đồng chí Công an bị cáo T đã dùng dao nhọn chém nhiều nhát về phía đồng chí C để chạy trốn ra ngoài và thực tế bị cáo đã chém và gây thương tích cho đồng chí C để cản trở công việc của đồng chí C đưa bị cáo lên Công an thị trấn M để giải quyết. Do đó bị cáo T đã phạm tội: “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự là chính xác.

- Về hành vi dùng dao nhọn chém đồng chí C của bị cáo T mục đích là để chạy trốn không cho đồng chí C và các đồng chí C an thực hiện được nhiệm vụ đưa bị cáo lên công an thị trấn để giải quyết. Xong Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm lại xét xử bị cáo thêm tội danh: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là chưa đúng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo. Bởi lẽ một hành vi, vi phạm pháp luật chỉ bị xem xét trách nhiệm hình sự về một tội danh, hơn nữa trước khi xét xử phúc thẩm: ngày 08/5/2023 bị hại anh Phan Hồng C đã có đơn gửi Tòa án tự nguyện xin rút toàn bộ yêu cầu khởi tố về hành vi “Cố ý gây thương tích” của bị cáo Nguyễn Văn T. Như vậy việc cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm quy kết bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là không đúng quy định của pháp luật gây bất lợi cho bị cáo T. Trong trường hợp này, bị cáo Nguyễn Văn T chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự về tội danh: “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

- Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào khoản 2 Điều 155; Điều 359 của Bộ luật tố tụng hình sự, huỷ một phần bản án hình sự sơ thẩm số 45/2023/HS-ST ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Đình chỉ một phần vụ án về tội danh: “Cố ý gây thương tích” của bị cáo Nguyễn Văn T.

- Do đó nội dung thay đổi Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tại phiên tòa là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Ảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Các phần Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm d Khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 155; điểm d khoản 1 Điều 355; Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận nội dung thay đổi kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên.

1. Huỷ một phần bản án Hình sự sơ thẩm số 45/2023/HS-ST ngày 06/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên và đình chỉ một phần vụ án về tội danh: “Cố ý gây thương tích” đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

2. Giữ nguyên một phần về hình phạt và tội danh đối với bị cáo Nguyễn Văn T tại bản án Hình sự sơ thẩm số 45/2023/HS-ST ngày 06/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên, cụ thể:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Chống người thi hành công vụ”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2022.

3. Các phần Quyết định khác của Bản án Hình sự sơ thẩm số 45/2023/HS-ST ngày 06/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên, không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng điểm d Khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 28/6/2023).

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND CC1 tại Hà Nội;
- VKSND huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên;
- TAND huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên;
- CQĐT, bộ phận HSNV Công an huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên;
- UBND thị trấn M, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lò Văn Lịch